

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 144/2023/ HS-ST
Ngày: 31/8/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngà;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Lý và bà Lê Thị Toan;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Vân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Nguyễn Thanh An - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2023/TLST- HS, ngày 27 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2023/QĐXXST-HS ngày 24/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 60/2023/HSST- QĐ ngày 08/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1981, tại Bình Định; nơi thường trú và chỗ ở: tổ 03, đường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Thợ Sơn; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Nguyễn Văn T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1955; vợ: Nguyễn Thị Thu H sinh năm 1983; bị cáo có 03 (ba) người con: lớn nhất sinh năm 2002 và nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo Nguyễn văn T bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người tham gia tố tụng khác:

1. Bị hại:

1.1. Đại diện hợp pháp của bị hại Dương Quang Tr (đã chết): ông Dương Văn N, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Mỹ Ch, sinh năm: 1969 (là bố mẹ đẻ của bị hại Tr). Cùng địa chỉ: Tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

1.2. Ông Đoàn Văn Thắng, sinh năm: 1982. Địa chỉ: tổ 8, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Công ty TNHH Một Thành Viên vận tải Phát Thành Đạt – Người đại diện theo pháp luật ông Phan Thành H – Giám Đốc Công ty – Địa chỉ: 45/40 Đường L, khu phố 7, phường T, quận B, thành phố H. Người được ủy quyền:

ông Phạm Quang M – Trú tại: 266 Đường L, Đ, A, B(theo giấy ủy quyền ngày 05/8/2023). Có mặt.

2.2. Ông Phạm Quang M, sinh năm 1974. Địa chỉ: Tổ 4, phường Đập Đá, Thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. Có mặt.

3. Người làm chứng:

3.1. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ 3, đường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3.2. Ông Thái T, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ 5, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3.3. Chị Nguyễn Bảo N, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn 1, xã Chư Á, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3.4. Bà Trần Thị Kim Ng, sinh năm: 1978, địa chỉ: tổ 3, đường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Khoảng 15 giờ ngày 14/11/2022, T đến nhà anh Dương Quang Tr (sinh năm 1988, trú tại Thôn 4, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai) nhậu cùng với anh Tr và ông Dương Văn N (sinh năm 1969, là cha của anh Tr). Đến khoảng 17 giờ 15 cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 81T4-4295 chở anh Tr đi đến thành phố Pleiku chơi. Khi đi gần đến trước số 986 đường Lê Duẩn, Thôn 01, xã Chư Á, thành phố Pleiku, T điều khiển xe mô tô biển số 81T4-4295 lưu thông ở phần đường bên phải theo hướng từ huyện Đak Đoa đến thành phố Pleiku thì gặp xe ô tô đầu kéo biển số 51C-628.40 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 51R-116.37 do anh Phạm Quang M (sinh năm 1974, trú tại Tổ 4, phường Đập Đá, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định) điều khiển, đang lưu thông phía trước cùng chiều. Lúc này, T điều khiển xe mô tô biển số 81T4-4295 với tốc độ khoảng 50 km/h (theo lời khai của T), đi lấn sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô biển số 51C-628.40. Khi T điều khiển xe mô tô biển số 81T4-4295 vượt đến phần đầu của xe ô tô biển số 51C-628.40 thì tông vào xe mô tô biển số 81K1-5077 do anh Đoàn Văn Thắng (sinh năm 1982, trú tại: tổ 8, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai) điều khiển lưu thông hướng ngược chiều. Sau khi xảy ra va chạm, T, anh Thắng và 02 xe mô tô ngã xuống đường; còn anh Tr bị ngã xuống đường, văng vào mặt ngoài bánh xe bên trái của sơ mi rơ moóc biển số 51R-116.37. Hậu quả: Anh Thắng, anh Tr và T bị thương được đưa đi cấp cứu. Cùng ngày, anh Tr tử vong.

Khi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai cấp cứu, do sơ xuất nên chị Nguyễn Thị Thu H (sinh năm 1983, là vợ T) đã lấy căn cước công dân của anh Thái T (sinh năm 1980, trú tại Tổ 5, phường Hội Phú, thành phố Pleiku; là em cọc chèo với T) trong ví của T, để làm thủ tục nhập viện cho T, dẫn đến nhầm

lần thông tin trong Hồ sơ bệnh án và Biên bản kiểm tra nồng độ cồn. Qua kiểm tra, Nguyễn Văn T có nồng độ cồn là 0,812 mg/l.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 797 ngày 14/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân chết của anh Dương Quang Tr là do: “*Đa chấn thương: Dập nát, tụ máu mô cơ dưới da vùng bẹn và đùi phải, vỡ phức tạp xương chậu; gãy hở xương đùi phải; dập vỡ hai tinh hoàn*”. Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 183 ngày 21/4/2023 của Tr tâm Pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận anh Đoàn Văn Thắng bị thương tích 15% .

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là trước số nhà 986 đường Lê Duẩn. Đoạn đường hai chiều bê tông nhựa rộng 8,8m, mặt đường có nhiều ổ gà lớn nhỏ, đang được nâng cấp. Mặt đường có vạch kẻ sơn màu vàng dạng đứt nét ở giữa đường đã mờ. Không có biển báo hiệu và đèn tín hiệu giao thông.

Chọn mép bên phải đường Lê Duẩn theo hướng từ thành phố Pleiku đến huyện Đak Đoa làm mép đường chuẩn.

Xe mô tô biển số 81K1-5077 nằm ngã nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe hướng về huyện Đak Đoa, đuôi xe hướng về thành phố Pleiku, được ký hiệu là (1); tâm trục bánh trước cách mép đường làm chuẩn 1,7m, tâm trục bánh sau cách mép đường làm chuẩn 1,65m. Từ tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 81K1-5077 về hướng giữa đường 01m phát hiện vết cà diện (0,46x0,1)m, được ký hiệu là (2); vết cà gồm nhiều vết cà nhỏ đứt quãng, chiều hướng từ thành phố Pleiku đến huyện Đak Đoa; đầu vết cách mép đường làm chuẩn 2,4m, cuối vết cách mép đường làm chuẩn 2,47m. Xe mô tô biển số 81T4-4295 nằm ngã nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe quay về hướng trái mép đường chuẩn, đuôi xe quay về hướng mép đường chuẩn, được ký hiệu là (3); tâm trục bánh trước xe cách mép đường làm chuẩn 3,16m, tâm trục bánh sau xe cách mép đường làm chuẩn 2,25m và cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 81K1-5077 là 2,9m. Vết máu có diện (1,45x0,5)m, được ký hiệu là (4); tâm vết (4) cách mép trục bánh trước xe (3) là 2,45m và cách mép đường làm chuẩn 3,75m.

Kết quả khám dấu vết xe ô tô biển số 51C-628.40 và sơ mi rơ moóc biển số 51R-116.37:

Mặt ngoài lớp xe hàng thứ hai bên trái ngoài cùng có vết màu nâu đỏ nghi là máu diện (20x10)cm. Mặt ngoài lớp xe hàng thứ hai bên trái ngoài cùng có vết mài mòn cao su diện (16x5)cm, đầu vết mài mòn cách tâm vết máu 28cm. Phía trên mặt trong dè chắn bùn sau bánh hai ngoài cùng có nhiều tia màu nâu đỏ nghi là máu diện (63x14)cm. Bên trái mặt trong dè chắn bùn phía trước bánh xe hàng thứ hai bên trái ngoài cùng có nhiều tia màu nâu đỏ nghi là máu, diện (57x12)cm. Mặt dưới đèn tín hiệu phía trên lớp xe hàng thứ hai bên trái ngoài cùng có tia màu nâu đỏ nghi là máu diện (9,1x7,2)cm. Mép bánh xe hàng thứ tư bên trái ngoài cùng có dính mảng nghi máu diện (9,1x5,2)cm. Mặt sau lớp bên trái ngoài cùng hàng lớp xe thứ sáu có vùng chất màu nâu đỏ nghi là máu diện

(8,1x12)cm.

Tại Kết luận giám định tư pháp ngày 15/12/2022 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Gia Lai, kết luận: Xe ô tô đầu kéo biển số **51C-628.40** và sơ mi rơ moóc biển số **51R-116.37** tại thời điểm giám định bảo đảm an T kỹ thuật.

Thu giữ mẫu máu tại lớp xe hàng thứ 4 bên trái để giám định. Tại kết luận giám định số 122/KL-KTHS ngày 14/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *“Chất màu nâu nghi máu thấm trên 03 que tăm bông trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số 2035183 gửi giám định là máu người, do lượng mẫu ít nên không xác định được nhóm máu hệ ABO”*.

Kết quả khám dấu vết xe mô tô biển số 81K1-5077:

Mặt kính gương chiếu hậu bên phải không còn. Gương chiếu hậu bên trái bung khỏi vị trí cố định. Ốp nhựa đồng hồ công tơ mét bị vỡ, bung các chốt cố định. Tay nắm lái bên phải bị mài mòn cao su, nhựa diện (1,6x0,7)cm. Đầu tay phanh mài mòn kim loại diện (0,8x2,1)cm. Ốp nhựa đèn chiếu sáng bên phải bị mài mòn nhựa diện (6,2x3,9)cm, chiều hướng từ phải qua trái, từ dưới lên trên. Bửng chắn gió bên phải vỡ nhựa dài 22cm, dè chắn bùn phía trước bánh trước vỡ nhựa (3x22)cm. T bộ bửng chắn gió bên trái vỡ hoàn T. Chàng ba bánh trước cong vênh, lệch từ trước ra sau, từ trái qua phải. Thân phuộc nhún bên phải mài mòn kim loại diện (10x0,3)cm, chiều hướng từ dưới lên trên. Đầu phuộc nhún bên trái cong vênh, gập về sau. Vành bánh trước cong vênh, gãy gập vào trong, bung khỏi ruột và vỏ lốp. Mặt dưới gác để chân trước bên phải bị mài mòn cao su, kim loại diện (2,9x0,7)cm, chiều hướng từ trước ra sau và từ dưới lên trên. Opps nhựa thân xe bên phải trầy xước, mài mòn diện (9,1x3,2)cm. Cản số phía trước cong gập, áp sát vào gác để chân trước bên trái, bề mặt phần cong gập bám dính chất màu đen diện (0,1x1,9)cm. Bàu lọc gió bị vỡ nhựa diện (19x5)cm.

Kết quả khám dấu vết xe mô tô biển số 81T4-4295:

Gương chiếu hậu bên phải bị lệch về phía trước. Mặt gương chiếu hậu bên trái không còn. Ốp nhựa đồng hồ công tơ mét bị gãy chốt cố định, bung khỏi vị trí ban đầu. Đầu tay nắm bên phải bị rách cao su dạng hình tròn, đường kính 2,1cm. Tay phanh gãy chốt cố định, đầu tay phanh mài mòn kim loại (0,6x0,4)cm. Đèn tín hiệu trước bên trái, ốp nhựa tay phanh bên trái vỡ nhựa diện (9,5x6,9)cm. Cổ xe gãy chốt cố định, chuyển động tự do. Giỏ kim loại trước đầu xe gãy chốt cố định, lệch từ trái qua phải, từ trước về sau. Chàng ba cong vênh, lệch từ trước ra sau, từ trái qua phải. Đầu phuộc nhún bên trái cong vênh, lệch từ trước ra sau, từ trái qua phải; mặt trước thân phuộc nhún này mài mòn kim loại diện (5,1x2,9)cm. Tăm xe bánh trước gãy hoàn T. Đầu chân phanh bị mài mòn kim loại diện (1,9x0,4)cm. Đầu gác để chân trước bên phải bị mài mòn cao su diện (1,9x1,8)cm, chiều hướng từ dưới lên trên và từ trước về sau. Đầu gác chân sau bên phải mài mòn kim loại diện (2,1x2,9)cm, chiều hướng từ dưới lên trên. Mặt ngoài cuối ống xả khói bị móp méo, mài mòn kim loại diện (4,9x3,2)cm. Đầu cản số cong gập từ trước ra sau. Gác để chân trước bên trái cong gập từ trước ra sau, mất cục cao su. Bửng chắn gió bên trái vỡ nhựa diện

(28x21)cm. Thân xe bên phải vỡ nhựa, bung bùng ắc quy.

Qua định giá, xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 81T4-4295 do tai nạn giao thông là 1.490.000 đồng; giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 81K1-5077 là 1.430.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra thu giữ 01 đĩa DVD ghi lại diễn biến vụ tại nạn giao thông, được trích xuất từ camera tại nhà ông Nguyễn Bảo N (sinh năm 2000, trú tại Thôn 1, xã Chư Á, thành phố Pleiku). Đĩa DVD này được niêm phong, đưa vào hồ sơ vụ án.

Đối với xe ô tô biển số 51C-628.40 kéo sơ mi rơ moóc biển số 51R-116.37 và xe mô tô biển số 81K1-5077, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại cho anh Phạm Quang M và anh Đoàn Văn Thắng là các chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với xe mô tô biển số 81T4-4295 là tài sản của Nguyễn Văn T, Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 119/CT-VKS, ngày 26/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “*Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo mà bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T với ông Dương Văn N, bà Nguyễn Thị Mỹ Ch là người đại diện hợp pháp của bị hại Dương Quang Tr (đã chết) đã tự nguyện, thỏa thuận xong về bồi thường thiệt hại; đối với bị hại anh Đoàn Văn Thắng, vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

-Về vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra 01 chiếc xe mô tô biển số 81T4-4295 là tài sản của bị cáo Nguyễn Văn T, đề nghị trả lại cho bị cáo.

Đối với bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 54 của bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt;

-Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38, Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ: 02(hai) năm đến 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù, về tội “*Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn T đã nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét sự vắng mặt của người làm chứng ông Thái T, bà Trần Thị Kim Ng và chị Nguyễn bảo N tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; kết quả giám định pháp y; kết quả khám nghiệm hiện trường; kết quả dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông; kết quả khám các phương tiện tham gia giao thông; biên bản về người phạm tội ra “Đầu thú” và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/11/2022, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số **81T4-4295** chở anh Dương Quang Tr ngồi sau, lưu thông trên đường Lê Duẩn thuộc xã Chư Á, thành phố Pleiku, theo hướng từ huyện Đak Đoa đến thành phố Pleiku. Khi đến trước số nhà 986 Lê Duẩn thuộc địa phận Thôn 01, xã Chư Á, thành phố Pleiku, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số **81T4-4295** đi lấn qua phần đường bên trái của xe lưu thông ngược chiều để vượt xe ô tô đầu kéo biển số **51C-628.40** kéo theo sơ mi rơ moóc biển số **51R-116.37** do anh Phạm Quang M điều khiển đang lưu thông đúng phần đường ở phía trước cùng chiều. Khi vượt đến phần đầu của xe ô tô đầu kéo thì xe mô tô biển số **81T4-4295** do bị cáo T điều khiển tông vào xe mô tô biển số **81K1-5077** do anh Đoàn Văn Thắng điều khiển lưu thông theo hướng ngược chiều. Hậu quả: Anh Tr bị chết; anh Thắng bị thương tích 15 %.

Hành vi nêu trên của bị cáo T đã vi phạm quy định của Luật Giao thông đường bộ, khi điều khiển xe mô tô có sử dụng rượu, bia và đi lấn đường, vượt xe không đảm bảo an T khi tham gia giao thông đường bộ, đã phạm vào tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an T giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

- a) Làm chết người;
- b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương có thể 61% trở lên;
- c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;
- d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

- a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;
- b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;
- ... ”.

Hiện nay tai nạn giao thông diễn biến phức tạp, đang là sự quan tâm của xã hội; nguyên nhân là do ý thức chấp hành pháp luật của người điều khiển phương tiện giao thông, trong đó bị cáo T là một trong những người chấp hành không nghiêm để xảy ra tai nạn làm chết một người và bị thương một người;

Sau khi gây tai nạn giao thông bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại ông Đoàn Văn Thắng và gia đình người bị hại ông Dương Quang Tr (đã chết) đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; có chỗ ở ổn định; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho các bị hại, tuy nhiên do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên các bên đã tự thỏa thuận với nhau về mức bồi thường và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại Dương Quang Tr (đã chết) và bị hại Đoàn Văn Thắng không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường trách nhiệm dân sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa về áp dụng Điều 54 của bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo Nguyễn Văn T là có căn cứ, vậy cần áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, phấn đấu trở thành một công dân tốt cho xã hội.

Tuy nhiên nguyên nhân của vụ tai nạn là do lỗi của bị cáo Nguyễn Văn T, khi tham gia giao thông bị cáo có nồng độ cồn là 0,812 mg/l, điều khiển xe lần đường, vượt xe không đảm bảo an T gây tai nạn giao thông làm chết 01 người và 01 người bị thương tích với tỷ lệ 15%, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3]. Đối với anh Phạm Quang M, qua điều tra xác định tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông anh M điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số **51C-628.40**

kéo theo sơ mi rơ moóc biển số **51R-116.37** đi đúng phần đường quy định, việc anh Dương Quang Tr ngã văng vào bánh xe của sơ mi rơ moóc là sự kiện bất ngờ đối với anh M. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với anh M về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, vì vậy không thể buộc bên Công ty TNHH Một Thành Viên vận tải Phát Thành Đạt – Người đại diện theo pháp luật ông Phan Thành H không phải có trách nhiệm dân sự đối với các bị hại. Tuy nhiên tại phiên tòa, cá nhân anh M và Công ty TNHH Một Thành Viên vận tải Phát Thành Đạt tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại Dương Quang Tr (đã chết) số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) để khắc phục hậu quả, Hội đồng xét xử ghi nhận về vấn đề này.

[3] Xử lý vật chứng vụ án: Đối với vật chứng là 01 chiếc xe mô tô biển số 81T4-4295, nhãn hiệu FAMYLEA, màu sơn Nâu là phương tiện gây tai nạn thuộc tài sản của bị cáo Nguyễn Văn T đã thu giữ trong quá trình điều tra, cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: 01(Một) năm 06(Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án kể từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Bị cáo Nguyễn Văn T không được phép đi khỏi nơi cư trú tại đường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai, kể từ ngày 31 tháng 8 năm 2023 cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô biển số 81T4-4295, số khung CH 2MW8H368226, số máy 152FMH368226, nhãn hiệu FAMYLEA, màu sơn Nâu, dung tích 107cm³ là phương tiện thuộc tài sản của bị cáo Nguyễn Văn T đã thu giữ trong quá trình điều tra.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/7/2023 của Cơ quan Công an thành phố Pleiku và Cục Thi hành án Dân Sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 (*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*) và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

-Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại Dương Quang Tr (đã chết) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (31/8/2023) để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại Đoàn Văn Thắng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp Quyết định, bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS TP PleiKu;
- Công an TP PleiKu;
- Chi cục THA D.S TP Pleiku;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu HS/HS.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngà

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA - PHIÊN**

